

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định Phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 983/STC-GCS ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Sở Tài chính về việc thẩm định dự thảo Tờ trình của Sở Tài chính và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND quy định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang.

Tại khoản 23 Điều 1; khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh quy định:

“Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang. ...

Điều 2. Hiệu lực thi hành

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.”

Căn cứ quy định trên, Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND đã không còn phù hợp.

Tại điểm g khoản 2 Điều 5 của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định:

“Điều 5. Chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng

g) *Miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở, khi được mua nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước;*”

Tại Điều 103 của Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định:

“Điều 103. Đối tượng hưởng

Người có công quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh; thân nhân liệt sĩ quy định tại khoản 2 Điều 3 Pháp lệnh.”

Tại điểm c khoản 1 Điều 60 của Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế quy định:

“Điều 60. Thủ tục hồ sơ miễn, giảm tiền sử dụng đất quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Thông tư này

1. *Đối với đất trong hạn mức đất ở được giao cho người có công với cách mạng, hồ sơ bao gồm:*

Hồ sơ miễn, giảm tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở khi sử dụng đất để thực hiện chính sách nhà ở, đất ở đối với người có công với cách mạng, bao gồm:

...

c) **Quyết định hoặc văn bản theo quy định của pháp luật về miễn, giảm tiền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc của cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh uỷ quyền, phân cấp.**”

Tại khoản 9 Điều 17 của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất quy định:

“Điều 17. Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với các đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất

9. *Việc miễn tiền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư được thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở.*

Việc miễn, giảm tiền sử dụng đất để thực hiện chính sách nhà ở, đất ở đối với người có công với cách mạng được thực hiện theo quy định của pháp luật về người có công.”

Tại điểm đ khoản 5 Điều 1 của Nghị định 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất quy định:

“đ) *Bổ sung nội dung: “và chỉ được thực hiện khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất theo pháp luật về người có công.” tại cuối khoản 9.*”

Tại khoản 1 Điều 13; khoản 1 Điều 54 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định:

“Điều 13. Phân cấp

1. *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.*

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật để tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc quản trị đơn vị và cung ứng dịch vụ công, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

Điều 54. Quy định chuyển tiếp

1. *Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này...”*

Tại khoản 3 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. *Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:*

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:*

c) *Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.”.*

Tại điểm b khoản 1 Điều 50 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn

1. *Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:*

b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;”

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang theo trình tự, thủ tục rút gọn là ***cần thiết và đúng thẩm quyền.***

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật về người có công với cách mạng.

III. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số/TTr-STC ngày tháng 01 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang.”

2. Đề nghị rà soát sự cần thiết quy định đối với cụm từ *“theo quy định của pháp luật về người có công với cách mạng”* tại Điều 1 dự thảo Quyết định.

3. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định đối với việc thay thế Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban

nhân dân tỉnh quy định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang.

4. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh “*Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp*” thành “*Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp*”; điều chỉnh dòng thứ 10, 11 thành “*Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh*” do Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh có chức năng quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh; bổ sung dòng đầu “*Như Điều 3*” tại Nơi nhận.

IV. TỜ TRÌNH DỰ THẢO

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh Tờ trình dự thảo theo ý kiến tại Mục III của Báo cáo này và lưu ý một số nội dung sau:

1. Do Tờ trình dự thảo là văn bản hành chính nên đề nghị điều chỉnh viện dẫn theo quy định tại điểm b khoản 6 Mục II Phần I Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư, cụ thể:

“6. Nội dung văn bản

b) Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại, số, ký hiệu của văn bản, thời gian ban hành văn bản, tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản và trích yếu nội dung văn bản (đối với Luật và Pháp lệnh chỉ ghi tên loại và tên của Luật, Pháp lệnh); trong các lần viện dẫn tiếp theo, chỉ ghi tên loại và số, ký hiệu của văn bản đó.”

2. Bổ sung đầy đủ cơ sở áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn tại Tờ trình dự thảo.

3. Điều chỉnh cụm từ “... Công văn số .../STP-XDTHPL về việc...” thành “... Báo cáo số .../BC-STP ...” tại khoản 4 Mục III; trình bày nội dung dự kiến nguồn lực tại Mục VI phù hợp hơn (dự kiến nguồn lực cho việc thực hiện Quyết định).

4. Nhằm đảm bảo quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung cuối Tờ trình thành:

“Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: ...”

V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Đăng ký xây dựng Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang theo trình tự, thủ tục rút gọn của Sở Tài chính đã được chấp thuận tại Công văn số 1887/VP-KT ngày 31 tháng 01 năm

2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính đã dự thảo Quyết định, lấy ý kiến góp ý tại được Công văn số 877/STC-GCS ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Sở Tài chính về việc ý kiến đối với dự thảo Tờ trình của Sở Tài chính đề nghị xây dựng dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Sở Tài chính đã tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý và gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 983/STC-GCS.

VI. LƯU Ý

Theo nội dung Dự thảo Tờ trình, ngày 31 tháng 3 năm 2011, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang (trước thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính) đã ban hành Quyết định số 756/QĐ-UBND về việc ủy quyền trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở, đất ở nhưng không thuộc diện được mua nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước.

Để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản của địa phương và phù hợp với tình hình thực tiễn, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát nội dung Quyết định số 756/QĐ-UBND. Trên cơ sở đó, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ nhằm tránh chồng chéo, bảo đảm tính minh bạch, hiệu lực và hiệu quả trong tổ chức thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng.

VII. KẾT LUẬN

Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh theo các ý kiến tại Mục III, IV của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, btphao.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc